

173/159
BS1

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT
Lần đầu: 19 / 09 / 2017.



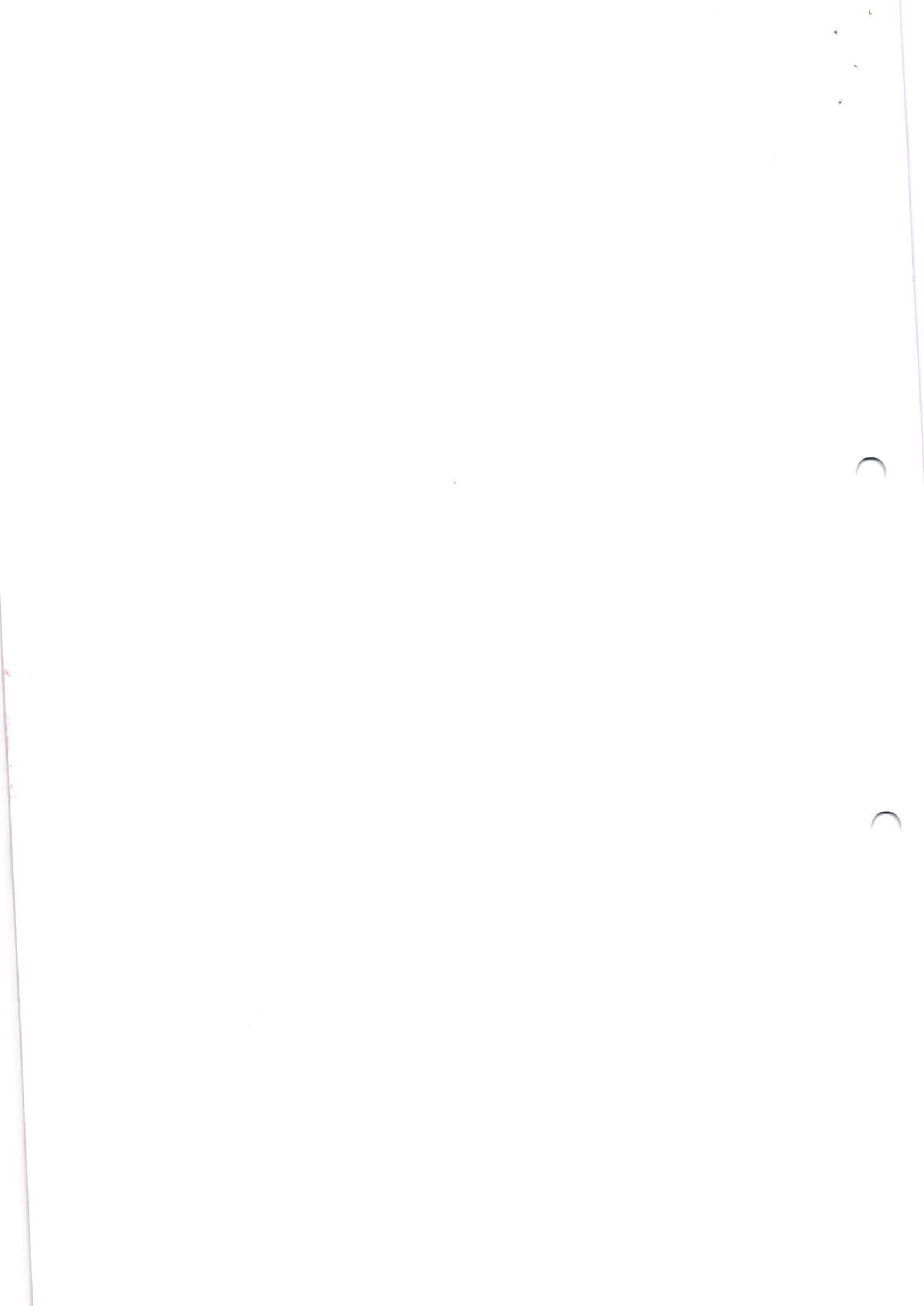
Lacri-eye
Thành phần:
Mỗi ống (2 ml) có chứa:
Hydroxypropyl methylcellulose 0,3% 6,0 mg
Chỉ định, chống chỉ định, liều lượng và cách dùng:
Xin xem trong tờ hướng dẫn sử dụng.
Composition: Each plastic ampoule (02 ml) contains:
Hydroxypropyl methylcellulose 6.0 mg
Indications, contraindications, precautions, dosage and administration: Please see in the leaflet inside.
Other important information: Please see in the leaflet inside.
Storage: Store in a light container, protect from moisture and light, below 30°C
SDK:
LSX: dd.mm.yy
HD: dd.mm.yy
Nhà sản xuất:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPI HÀ NỘI
Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, Thường Tín, Hà Nội

Lacri-eye
Hydroxypropyl methylcellulose 0,3%
Ophthalmic solution
2 ml

Lacri-eye
Kiểm tra lịch trước khi vệ sinh ống trước khi mở nắp.
Check the integrity of opening before use.
Xoay nắp theo chiều kim đồng hồ để tránh rò rỉ.
Rotate the cap clockwise as far as possible to avoid leakage.
Giữ ống sát gần mắt trong suốt quá trình sử dụng.
Do not touch the tip of the ampoule with your finger.
Do not touch the eye with the ampoule without touching it.
Bảo quản: Bảo quản trong bao bì kín, tránh ẩm và ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.
Quy cách: Hộp 1 ống x 2 ml.
Cáo thông tin khác: Xin xem trong tờ hướng dẫn sử dụng.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Tránh xa tầm tay trẻ em. KHÔNG ĐƯỢC TIÊM
Nhà sản xuất:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPI HÀ NỘI
Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, Thường Tín, Hà Nội

Lacri-eye
Dung dịch nhỏ mắt
Hydroxypropyl methylcellulose 0,3%
2 ml

Lacri-eye
Dung dịch nhỏ mắt
Hydroxypropyl methylcellulose 0,3%
2 ml
Số lô SX:
HD: dd.mm.yy





Laci-eye
THUỐC NHẬT

Thành phần:
Mỗi ống (3 ml) có chứa:
Hydroxypropyl methylcellulose.....9,0 mg.
Chỉ định, chống chỉ định, liều lượng và cách dùng:
Xin xem trong tờ hướng dẫn sử dụng.

Composition: Each plastic ampoule (03 ml) contains:
Hydroxypropyl methylcellulose.....9.0 mg

Indications, contraindications, precautions, dosage and administration: Please see in the leaflet inside.

Other information: Please see in the leaflet inside.

Storage: Store in a light container, protect from moisture and light, below 30°C

SDK:
LSX: dd.mm.yy
HN: dd.mm.yy

Nhà sản xuất:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPCI HÀ NỘI
Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, Thường Tín, Hà Nội

Laci-eye
Hydroxypropyl methylcellulose 0,3%

Ophthalmic solution
3 ml

Laci-eye

Kiểm tra tình trạng nắp. Vặn chặt ống trước khi mở nắp.
Check the integrity of opening.
Xoay nắp theo chiều kim đồng hồ để kiểm tra độ kín của ống.
Rotate the cap clockwise as far as possible to firmly seal the tube.
Giữ ống cách mắt một khoảng vài centimet (khoảng 10 cm) để tránh giọt vào mắt. Nhỏ lỏng giọt vào mắt. Nhỏ nhẹ nhàng xuống với tay còn lại để tránh tiếp xúc mắt.
Touching it

Bảo quản: Bảo quản trong bao bì kín, tránh ẩm và ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

Quy cách: Hộp 1 ống x 3 ml.

Cáo thông tin khác: Xin xem tờ hướng dẫn sử dụng trong tờ hướng dẫn sử dụng.

Độc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Thận trọng khi sử dụng.
KHÔNG ĐƯỢC TIÊM

Nhà sản xuất:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPCI HÀ NỘI
Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, Thường Tín, Hà Nội

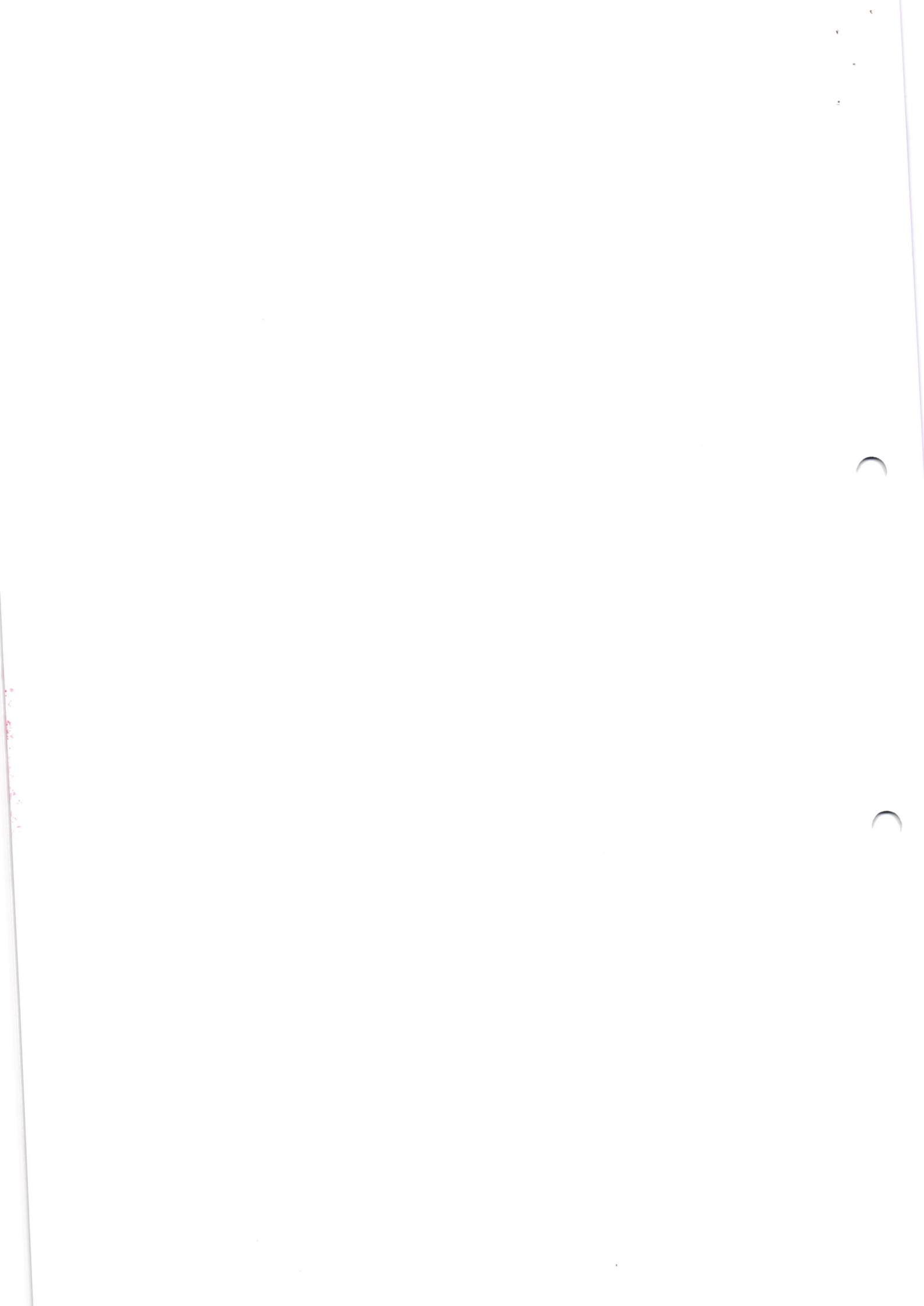
Laci-eye
Hydroxypropyl methylcellulose 0,3%

Dung dịch nhỏ mắt
3 ml

Laci-eye
Dung dịch nhỏ mắt
Hydroxypropyl methylcellulose 0,3%

3 ml

Số lô SX:
HD: dd.mm.yy





Laci-eye

Laci-eye
Hydroxypropyl methylcellulose 0.3%

Dung dịch nhỏ mắt
5 ml

Laci-eye

Bảo quản: Bảo quản trong bao bì kín, tránh ẩm và ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.
Quy cách: Hộp 1 ống x 5 ml.
Cảnh báo: Tránh xa tầm tay trẻ em. **KHÔNG ĐƯỢC TIÊM**

Độc kỹ hướng dẫn sử dụng
Tránh xa tầm tay trẻ em
KHÔNG ĐƯỢC TIÊM

Nhà sản xuất: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPCI HN**
Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, Thường Tín, Hà Nội

Laci-eye
Hydroxypropyl methylcellulose 0.3%

Ophthalmic solution
5 ml

Laci-eye

Thành phần:
Mỗi ml (5 ml) có chứa:
Hydroxypropyl methylcellulose.....15.0 mg
Chỉ định, chống chỉ định, liều lượng và cách dùng:
Xin xem trong tờ hướng dẫn sử dụng.

Composition: Each plastic ampoule (05 ml) contains:
hydroxypropyl methylcellulose.....15.0 mg

Indications, contraindications, precautions, dosage and administration: Please see the leaflet inside.
Other Information: Please see in the leaflet inside.

Storage: Store in a tight container, protect from moisture and light, below 30°C

SDK: dd.mm.yy
NSX: dd.mm.yy
HD: dd.mm.yy

Nhà sản xuất: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPCI HN**
Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, Thường Tín, Hà Nội

Laci-eye

Dung dịch nhỏ mắt
Hydroxypropyl methylcellulose 0.3%

5 ml

Số lô SX:
HD: dd.mm.yy



Laci-eye
Hydroxypropyl
methylcellulose 0,3%



Dung dịch nhỏ mắt
8 ml

Laci-eye



Kiểm tra tình nguyên vẹn của ống trước khi
Check the integrity of
ampoule before
opening.



Xoáy nắp theo chiều
ren thật chặt, sẽ đồng
Screw the cap as
firmly as possible to
make a hole.



Giữ ống càng gần mắt
bên dưới càng tốt, tránh
chạm vào mắt, bóp
nhẹ, nhỏ từng giọt, vào
Hold the dropper (tip
down) with the other
hand, as close to the
eye as possible without
touching it.

Bảo quản: Bảo quản
trong bao bì kín, tránh
ấm và ánh sáng, nhiệt
độ dưới 30°C.

Quy cách: Hộp 1 ống x
8 ml.

Các thông tin khác:
Xin xem trong tờ
hướng dẫn sử dụng.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng
trước khi dùng.
Tránh xa tầm tay trẻ em
KHÔNG ĐƯỢC TIÊM

Nhà sản xuất:
**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
CPCI HN** (nghe Hà Bình Phương,
ong Việt Thương Tín, Hà Nội)

Laci-eye
Hydroxypropyl
methylcellulose 0,3%



Ophthalmic solution
8 ml

Laci-eye

Thành phần:
Mỗi ống (8 ml) chứa:
Hydroxypropyl
methylcellulose.....24 mg

**Chỉ định, chống chỉ định,
thận trọng, liều lượng và
cách dùng:**
Xin xem trong tờ hướng dẫn
sử dụng.

Composition: Each plastic
ampoule (8 ml) contains:
Hydroxypropyl
methylcellulose.....24 mg

**Indications, contraindica-
tions, precautions,
dosage and administra-
tion:** Please see in the
leaflet inside.

Other information: Please
see in the leaflet inside.

Storage: Store in a tight
container, protect from
moisture and light, below
30°C

SDK:
LSX:
NSX: dd.mm.yy
HD: dd.mm.yy

Nhà sản xuất:
**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
CPCI HN** (nghe Hà Bình Phương,
ong Việt Thương Tín, Hà Nội)





Laci-eye
Hydroxypropyl
methylcellulose 0,3%



Dung dịch nhỏ mắt
10 ml

Laci-eye

Kiểm tra lịch sử vận chuyển của ống trước khi mở.
Check the integrity of ampoules before opening.

Xoáy nắp theo chiều ren thật chặt, sẽ đóng thời tạo lỗ trên ống.
Screw the cap as tight as possible to make a hole.

Giữ ống căng gần mắt càng tốt, nhưng không chạm vào mắt. Bóp nhẹ vào túi gel vào mắt.
Hold the dropper (lip) firmly with the hand, as close to the eye as possible without touching it.



Bảo quản: Bảo quản trong bao bì kín, tránh ẩm và ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

Quy cách: Hộp 1 ống x 10 ml.

Các thông tin khác: Xin xem trong tờ hướng dẫn sử dụng.

Đeo kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi sử dụng.
KHÔNG ĐƯỢC TIÊM

Nhà sản xuất:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HN
Cụm công nghiệp Hà Bình Phương,
Thường Tín, Hà Nội



Laci-eye
Hydroxypropyl
methylcellulose 0,3%



Ophthalmic solution
10 ml

Laci-eye

Thành phần:
Mỗi ống (10 ml) chứa:
Hydroxypropyl methylcellulose.....30 mg

Chỉ định, chống chỉ định, thận trọng, liều lượng và cách dùng:
Xin xem trong tờ hướng dẫn sử dụng.

Composition: Each plastic ampoule (10 ml) contains:
Hydroxypropyl methylcellulose.....30 mg

Indications, contraindications, precautions, dosage and administration: Please see in the leaflet inside.

Other information: Please see in the leaflet inside.
Storage: Store in a light container, protect from moisture and light, below 30°C

SDK:
LSX:
NSX: dd.mm.yy
HD: dd.mm.yy

Nhà sản xuất:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HN
Cụm công nghiệp Hà Bình Phương,
Thường Tín, Hà Nội



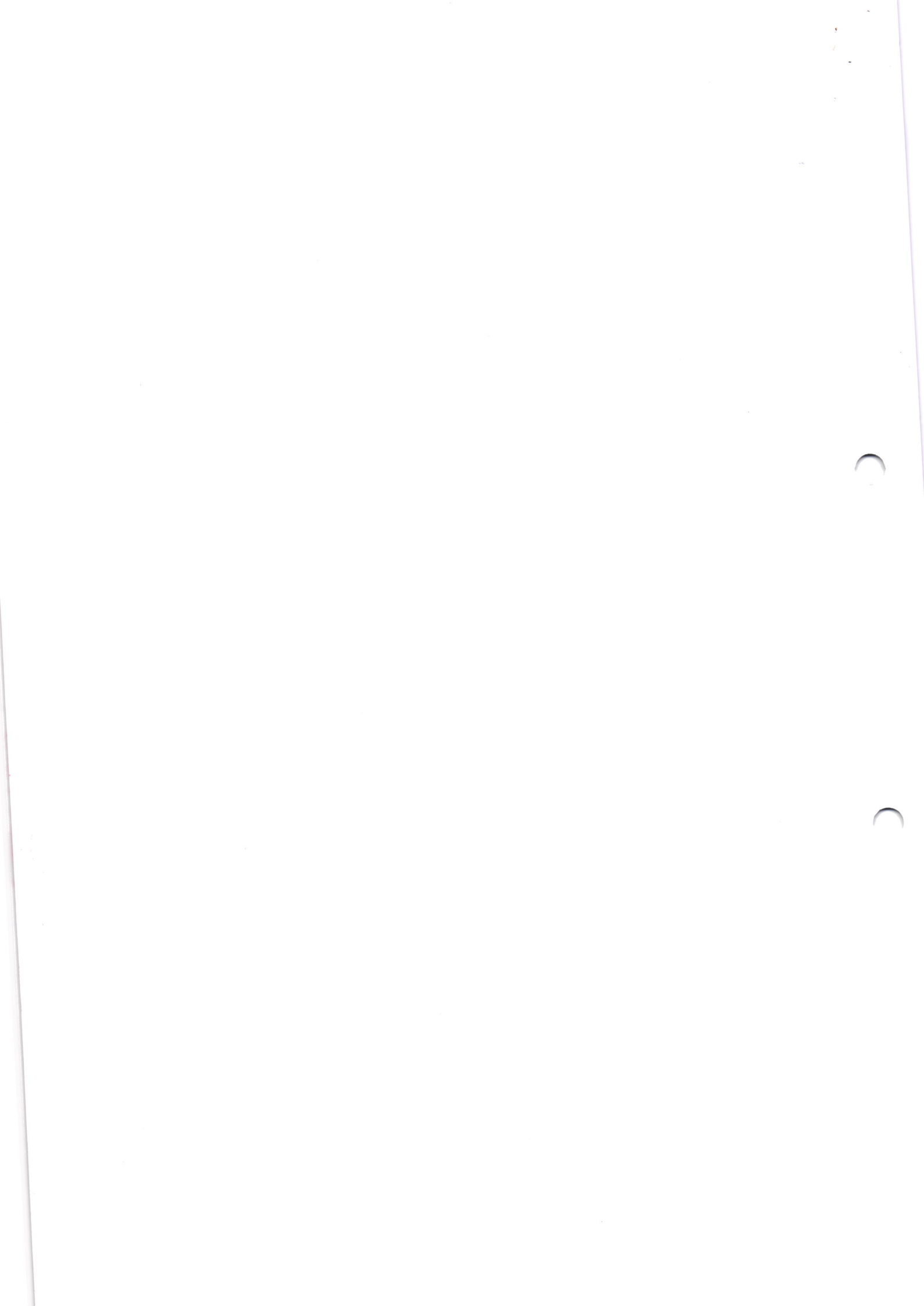
Laci-eye



10 ml



Số lô SX:
HD: dd.mm.yy





Tên thuốc: LACI-EYE

“*Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng*”

“*Đề xa tâm tay trẻ em*”

“*Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc*”

Thành phần, hàm lượng của thuốc:

Mỗi 1 ml dung dịch có chứa:

Hoạt chất:

Hydroxypropylmethylcellulose3 mg.

Tá dược: Benzakonium clorid, natri clorid, kali clorid, natri borat, natri hydroxyd, acid hydrochloric, nước cất pha tiêm vừa đủ.

Dạng bào chế: Dung dịch nhỏ mắt, không màu đến hơi vàng nhẹ, trong đến hơi đục, không có tiểu phân lạ.

Quy cách đóng gói

Hộp 1 ống nhựa LDPE x 2 ml.

Hộp 1 ống nhựa LDPE x 3 ml.

Hộp 1 ống nhựa LDPE x 5 ml.

Hộp 1 ống nhựa LDPE x 8 ml.

Hộp 1 ống nhựa LDPE x 10 ml

Đặc tính dược lực học:

Mã ATC: S01X A20

Hydroxypropyl methylcellulose dưới dạng dung dịch có tác dụng làm dịu, mềm với các thuốc tính và cách dùng tương tự như methylcellulose. Hydroxypropyl methylcellulose có ưu điểm vượt trội hơn so với các methylcellulose là trong và ít chứa các tiểu phân dạng sợi không phân tán hơn so với các methylcellulose. Nó kéo dài tác dụng của thuốc nhỏ mắt khác và được sử dụng như là nước mắt nhân tạo trong hội chứng khô mắt.

Đặc tính dược động học

Hydroxypropyl methylcellulose là một chất trơ, không có hoạt tính dược lý và không hấp thu. Do đó, các đặc tính dược động học chưa được nghiên cứu.



Chỉ định

Làm dịu các cảm giác khô mắt, cay, ngứa, cộm như bụi trong mắt, mỏi mắt, đỏ mắt do lượng nước mắt tiết ra không đủ, do các yếu tố môi trường như không khí khô, sương mù, khói, bụi gió, ánh nắng mặt trời, ngồi phòng điều hòa, máy sưởi.

Dùng làm nước mắt nhân tạo để ngăn ngừa tổn thương giác mạc ở bệnh nhân viêm giác kết mạc khô có kèm theo viêm khớp dạng thấp, bệnh khô mắt bất thường do viêm kết mạc gây ra bởi sự thiếu hụt nước mắt và do thiếu vitamin A (xerophthalmias) hoặc trong quá trình kiểm tra góc dẫn lưu của mắt (gonioscopy).

Làm ẩm kính áp tròng cứng và để bôi trơn mắt nhân tạo.

Liều lượng và cách dùng

1 -2 giọt / lần x 3 lần/ ngày.

Hoặc sử dụng theo chỉ dẫn của bác sĩ.

Chỉ sử dụng sản phẩm cho mắt.

Chống chỉ định

Quá mẫn với hydroxypropyl methylcellulose hoặc bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Thận trọng

Khi dùng có thể đau nhức nhẹ thoáng qua hoặc nhìn mờ tạm thời. Nếu bị kích ứng kéo dài hoặc nặng hơn, hoặc nhức đầu, đau mắt, thay đổi thị lực, nên ngưng sử dụng và tham khảo ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ.

Để đảm bảo vô khuẩn, tránh tiếp xúc đầu nhỏ giọt của ống vào mắt hoặc các vật khác.

Do có chứa benzalkonium chlorid, không nên dùng khi mang kính áp tròng mềm.

Tháo kính áp tròng trước khi dùng và sau ít nhất 15 phút trước khi đeo lại. Benzalkonium chlorid trong thuốc có thể đổi màu kính áp tròng mềm.

Tác dụng không mong muốn

Các tác dụng không mong muốn đã được báo cáo sau khi sử dụng hydroxypropyl methylcellulose lên mắt với tần suất chưa được thống kê như sau:

Các tác dụng không mong muốn xảy ra tại mắt như: Nhìn mờ, đau mắt, cảm giác có dị vật trong đôi mắt, kích ứng mắt, xung huyết mắt.

Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ khi gặp phải các tác dụng phụ của thuốc.

Tương tác thuốc

Hydroxypropyl methylcellulose kéo dài thời gian tiếp xúc của thuốc bôi ngoài sử dụng trong nhãn khoa.

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú

Hydroxypropyl methylcellulose là một chất trơ do đó không gây ra bất kỳ ảnh hưởng nào đến khả năng sinh sản.

Chưa có các thông tin và dữ liệu đầy đủ khi dùng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú.

Ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc

Do tác dụng không mong muốn trên mắt gây nhìn mờ nên thận trọng khi lái xe và vận hành máy móc.

Quá liều

Do hydroxypropyl methylcellulose là một chất trơ, không có hoạt tính dược lý nên không có độc tính khi sử dụng quá liều hay vô tình nuốt phải dung dịch.

Bảo quản

Bảo quản trong bao bì kín, tránh ánh sáng, ở nhiệt độ dưới 30°C.

Hạn dùng

24 tháng kể từ ngày sản xuất. Dùng trong vòng 30 ngày kể từ khi mở nắp lọ.

ĐỂ THUỐC TRÁNH XA TÀM TAY TRẺ EM.

Nhà sản xuất

Công ty cổ phần dược phẩm CPC1 Hà Nội

Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội



**TU. CỤC TRƯỞNG
P. TRƯỞNG PHÒNG
Đỗ Minh Hùng**



